TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 28/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Ngô Đăng Ký

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07 tháng 10 năm 1963 tại Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quê quán: xã Hưng Xuân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối Tân T, phường Lê M, Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Con ông: Nguyễn Văn M; Con bà: Phan Thị L (đều đã chết); Anh chị em ruột: Có 03 người, Nga là con thứ ba; Chồng: Nguyễn Bắc S, SN: 1959 đã ly hôn năm 2015; Con: Có 02 đứa, đứa lớn nhất SN: 1990, đứa nhỏ nhất SN: 1992;

Tiền án:

- Ngày 24/02/1997, bị TAND Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù giam về tội:" Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 13/HSST.

- Ngày 24/5/1997, bị TAND Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt cảnh cáo về tội: "Làm nhục người khác" theo Bản án số 52/HSST.

- Ngày 28/10/1998, bị TAND Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù giam về tội:" Trộm cắp tài sản của công dân". Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 13/HSST ngày 24/02/1997 của TAND Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An buộc Nguyễn Thị N phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 Bản án là 15 tháng tù theo Bản án số 128/HSST.

- Ngày 17/9/2001, bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 06 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 246/HSST.

- Ngày 20/6/2005, bị TAND Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội: " Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 222/HSST. Tổng hợp hình

phạt với Bản án số 246/HSST ngày 17/9/2001 là 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2005.

- Ngày 19/12/2005, bị TAND Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 06 năm tù tại Bản án số 246 ngày 17/9/2001 và 07 năm tù tại Bản án số 222/HSST ngày 20/6/2005. Buộc Nguyễn Thị N phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 Bản án là: 15 năm tù, ra trại ngày 13/10/2015.

` - Ngày 13/12/2017, bị TAND huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 87/2017/HSST, ra trại ngày 12/6/2018.

Tiền sự: Không

Bị cáo hiện bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 11/11/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ngô Thị Thu H - Sinh năm 1973

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Tổ 21, phường Quảng A, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị H1 – Sinh năm 1993.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Khối Vĩnh X, phường Đông V, Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1, Trần Thị Huyền T - Sinh năm 1989

Địa chỉ: Phòng 2005, nhà G, khu đô thị Nam Thăng L, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

2, Đặng Thị Hải Y - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ A, phường Quảng A, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

Trần Trung A - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 8, xã Xuân H, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/11/2018, Nguyễn Thị N cùng với Nguyễn Thị H1 (là chị gái của N), trú tại khối Vĩnh X, phường Đông Vĩnh, Thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An bắt xe buýt từ Thành Phố Vinh, Nghệ An sang để thắp hương tại đền ông Hoàng Mười thuộc thôn 2, xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi vào đền thắp hương xong, chị H1 đi ra ngoài trước còn N ở lại xem người dân đi lễ. Lúc này khoảng 08 giờ, N phát hiện chị Ngô Thị Thu H trú tại Tổ 21, phường Quảng A, quận Tây Hồ, Thành Phố Hà Nội cùng một số người bạn cũng đang đi lễ tại đền ông Hoàng Mười hai tay đang bưng đồ lễ từ trong đền đi ra trên vai đeo túi xách da màu đen, nắp túi không khóa. Thấy vậy N nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trong túi xách của chị H nên N đi lại áp sát từ phía sau chị H rồi thò tay vào túi lấy chiếc ví da của chị H để ở trong túi xách rồi đi ra ngoài, chị H phát hiện hô lên thì N bỏ chạy. Lúc này chị H và những

người đi cùng đuổi bắt đồng thời báo với Công an xã xuân Hồng. Đến địa phận thôn 7, xã Xuân Hồng thì bắt giữ được Nguyễn Thị N sau đó đưa về công an xã Xuân Hồng, huyện Nghi Xuân lập biên bản phạm pháp và thu giữ toàn bộ tang vật bao gồm:

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu trong túi xách của Nguyễn Thị N: 2.388.000đ (hai triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng) gồm các loại tiền mệnh giá khác nhau, 03 (Ba) tờ mệnh giá: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), 02 (Hai) tờ mệnh giá: 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 09 (Chín) tờ mệnh giá: 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 12 (Mười hai) tờ mệnh giá: 10.000đ (mười nghìn đồng), 20 (Hai mươi) tờ mệnh giá: 5.000đ (năm nghìn đồng), 08 (Tám) tờ mệnh giá: 2.000đ (hai nghìn đồng), 02 (Hai) tờ mệnh giá: 1.000đ (một nghìn đồng).

- Tiền nước ngoài gồm: 02 (hai) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2USD, 01(một) tờ tiền Indonesia mệnh giá 500Rupiah (năm trăm) và 01(một) tờ tiền Cambodia mệnh giá 1000KHR (một nghìn).

- Đồ vật khác gồm: 01 chiếc ĐTDĐ màn hình cảm ứng đã qua sử dụng nhãn hiệu Sam sung màu trắng, 01 túi xách màu đen, 01 ĐTDĐ màn hình cảm ứng đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO màu đỏ. Ngoài ra thu giữ trong người của Nguyễn Thị N số tiền: 2.270.000đ (hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng),

Tại biên bản giám định hồi 10 giờ 30 phút ngày 12/11/2018, tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Nghi xuân, tỉnh Hà tĩnh. Kết luận:

+ Toàn bộ số tiền 2.388.000đ (Hai triệu ba trăm tám mươi tám ngàn đồng) là tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành có giá trị sử dụng, đảm bảo việc lưu hành.

+ 02 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2USD (tổng 4USD do Ngân hàng nhà nước Mỹ phát hành có giá trị sử dụng, đảm bảo việc lưu hành, trị giá quy đổi thành tiền VNĐ thời điểm hiện tại là 1USD = 23,345; 4USD tương đương 93.380VNĐ.

+ 01 tờ tiền Indonesia mệnh giá 500Rupiah do Ngân hàng nhà nước Indonesia phát hành có giá trị sử dụng, đảm bảo việc lưu hành trị giá quy đổi thành tiền VNĐ thời điểm hiện tại là 1Rupiah = 1,59VNĐ; 500Rupiah tương đương 795VNĐ.

+ 01 tờ tiền Cambodia mệnh giá 1000KHR do Ngân hàng nhà nước Cambodia phát hành có giá trị sử dụng, đảm bảo việc lưu hành, trị giá quy đổi thành tiền VNĐ thời điểm hiện tại 1KHR = 575VNĐ; 1000KHR tương đương 5.750VNĐ.

Tổng toàn bộ số tiền giám định quy đổi ra tiền Việt Nam có trị giá: 2.487.925VNĐ (Hai triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn chín trăm hai năm đồng).

Toàn bộ số tiền và đồ vật thu giữ trong vụ án đã được xử lý như sau:

Số tiền: 2.388.000đ (hai triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt nam, 02 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2 USD, 01 tờ tiền Indonexia mệnh giá 500 Rupiah và tờ tiền Cambodia mệnh giá 1000 KHR đã trả lại cho chị Ngô Thị Thu H.

Trong quá trình điều tra, xác định các đồ vật và số tiền: 2.270.000đ (hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng) không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu gồm:

Trả cho Nguyễn Thị H1: 01 ĐTDĐ màn hình cảm ứng đã qua sử dụng hiệu Sam sung màu trắng.

Trả cho Nguyễn Thị N: 01 túi xách da màu đen, 01 ĐTDĐ hãng OPPO màu đỏ và số tiền: 2.270.000đ (hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

*** Trách nhiệm dân sự:**

Sau khi nhận lại tài sản, chị Hà không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSNX ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*" Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ. Tại hồ sơ đã có đủ lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, người làm chứng với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị N là đối tượng có nhân thân xấu đã có 7 lần bị kết án, trong đó 4 lần về tội Trộm cắp tài sản, một lần về tội Làm nhục người khác và hai lần về tội Mua bán trái phép chất ma túy, mới ra tù chưa được xóa án tích đã tiếp tục tái phạm, có nghề nghiệp lao động tự do nhưng do không lo làm ăn lương thiện, lợi dụng sự sơ hở, chủ quan, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của bị hại nên khoảng 08 giờ sáng ngày 11/11/2018 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại đền ông Hoàng Mười thuộc thôn 2, xã Xuân

Hồng, huyện Nghi Xuân với giá trị thiệt hại là 2.487.925đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vậy nên, bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên Tòa Đại diện Viện kiểm sát đề xuất hình phạt đối với bị cáo với mức án từ 30 đến 36 tháng tù nghĩ là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] **Về tính chất, mức độ của hành vi:** Xét hành vi tính chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm hại đến trật tự quản lý xã hội. Bản thân bị cáo nhân thân xấu, đang có 7 tiền án, vừa mới ra tù lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo thành người lương thiện và làm bài học giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra xét xử đã thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đúng với quy định của pháp luật.

[5] **Về vật chứng vụ án .**

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu trong túi xách của Nguyễn Thị N: 2.388.000đ (hai triệu ba trăm tám mươi tám nghìn đồng) gồm các loại tiền mệnh giá khác nhau, 03 (Ba) tờ mệnh giá: 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), 02 (Hai) tờ mệnh giá: 100.000đ (một trăm nghìn đồng), 09 (Chín) tờ mệnh giá: 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), 12 (Mười hai) tờ mệnh giá: 10.000đ (mười nghìn đồng), 20 (Hai mươi) tờ mệnh giá: 5.000đ (năm nghìn đồng), 08 (Tám) tờ mệnh giá: 2.000đ (hai nghìn đồng), 02 (Hai) tờ mệnh giá: 1.000đ (một nghìn đồng).

- Tiền nước ngoài gồm: 02 (hai) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 2USD, 01(một) tờ tiền Indonesia mệnh giá 500Rupiah (năm trăm) và 01(một) tờ tiền Cambodia mệnh giá 1000KHR (một nghìn).

- Đồ vật khác gồm: 01 chiếc ĐTDĐ màn hình cảm ứng đã qua sử dụng nhãn hiệu Sam sung màu trắng, 01 túi xách màu đen, 01 ĐTDĐ màn hình cảm ứng đã qua sử dụng nhãn hiệu OPPO màu đỏ. Ngoài ra thu giữ trong người của Nguyễn Thị N số tiền: 2.270.000đ (hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng),

Nay đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1

Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2018.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại, người CQLNVLQ;
- Công an huyện Nghi Xuân;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh; TANDCC;
- CCTHA dân sự huyện Nghi Xuân;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương